

Bản án số: **109/2024/HS-ST**

Ngày: 08/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hồng Hải
Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024 /QĐXXST–HS ngày 05 tháng 07 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 80/2024/QĐST–HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Thị Thanh T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1981, tại thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 048181001194 cấp ngày 05 tháng 4 năm 2022. Nơi cấp: Cục C về TTXH; Nơi thường trú: Tổ D, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nơi tạm trú: Không; Nơi ở hiện tại: Tổ D, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Con ông Dương Văn T1 (sinh năm: 1952) và bà Trần Thị H (sinh năm: 1952); không có chồng, có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2003 và con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: 03

- Bản án số 121/2020/HSST ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h (*tái phạm*) khoản 1 Điều 52, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2022, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/3/2021, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 97/2016/HSST ngày 13/9/2016, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g (*phạm tội nhiều lần (02 lần)*) khoản 1 Điều 48; điểm 1, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Trâm chấp hành xong hình phạt chính của bản án số 121/2020 HSST vào ngày 06/3/2022 nên căn cứ khoản 2 Điều 73 BLHS, T chưa được xoá án tích.

- Bản án số 23/2017/HSST ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Trâm chấp hành xong hình phạt chính của bản án số 121/2020 HSST vào ngày 06/3/2022 nên căn cứ khoản 2 Điều 73 BLHS, T chưa được xoá án tích.

Nhân thân:

+ Bản án số: 163/2009/HSPT ngày 31/7/2009, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm 1, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2010.

+ **Tiền sự:** Ngày 05/9/2016, Công an quận T, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 12/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông **Nguyễn Tấn T2**, sinh năm: 2002; trú tại thôn P, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Tổ C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 30/11/2023, anh Nguyễn Tấn T2 có để một ba lô màu đen bên trong có 01 máy tính xách tay MSI Gaming GF63, được treo trên xe máy, nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 92D1-827.31 dựng trên vỉa hè trước quán M1, địa chỉ số A đường D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, rồi sau đó đi vào quán. Lúc này, Dương Thị Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave, màu xanh, BKS: 92N8-7424 đi ngang qua, quan sát không có người trông coi nên T lén lút lấy trộm chiếc ba lô của anh T2, rồi điều khiển xe máy đi một đoạn và dừng lại mở chiếc ba lô để kiểm tra thì phát hiện bên trong

có 01 máy tính xách tay, sau đó T đem ba lô và máy tính xách tay bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực chợ C1 được 800.000 đồng, rồi tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, anh T2 đến Công an phường T trình báo sự việc vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 30/11/2023.

Công an phường T đã tiến hành xác minh địa điểm T bán ba lô và máy tính xách tay nhưng do không xác định được người mua nên không thu hồi được tài sản.

*Tại kết luận giám định số: 177/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T Khê kết luận: đối với ba lô màu đen không có thông tin loại sản phẩm nên không có cơ sở định giá, đối với máy tính xách tay MSI Gaming GF63 Thin 10SC-481 VN/i7 có giá trị: 10.500.000 đồng.

*Về dân sự: Anh Nguyễn Tấn T2 yêu cầu bồi thường số tiền 10.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS-TK ngày 12 tháng 06 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Dương Thị Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Dương Thị Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Thị Thanh T từ 2 năm đến 3 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Dương Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm ba lô màu đen bên trong có máy tính xách tay đề nghị quy trở theo hồ sơ vụ án.

- + Đề nghị HĐXX truy thu số tiền 800.000đồng là tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có.

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo T bồi thường số tiền 10.500.000 đồng cho anh Nguyễn Tấn T2.

- Về án phí bị cáo Dương Thị Thanh T chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Ông Thiều Hữu M luật sư trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Dương Thị Thanh T: thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố bị cáo T về tội danh "*trộm cắp tài sản*", thống nhất đề xuất áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của kiểm sát viên là phù hợp tuy nhiên luật sư trình bày thêm hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc trường hợp khó khăn, không có chồng, không có công ăn việc làm nhưng đông con và con nhỏ nhất mới 4 tuổi. Ngoài ra bị cáo có hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi khi thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị HĐXX xem xét mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo T sớm quay về gia đình để nuôi con.

Bị cáo Dương Thị Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Thị Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/11/2024, tại vỉa hè trước quán M1, địa chỉ số A đường D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Dương Thị Thanh T đã có hành vi trộm cắp máy tính xách tay MSI Gaming GF63 của anh Nguyễn Tấn T2, trị giá: 10.500.000 đồng (*mười triệu năm trăm ngàn đồng*). Hành vi của bị cáo phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Do đó, Cáo trạng số 75/CT-VKS-TK ngày 12 tháng 06 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo

Dương Thị Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần xét xử nghiêm minh để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định hình phạt:

Bị cáo có 3 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác cụ thể: Bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử tại bản án số 121/2020/HSST ngày 22/9/2020 xử phạt 01 năm 3 tháng tù; Tại bản án số 97/2016/HSST ngày 13/9/2016 Tòa T xử phạt 15 tháng tù; Tại bản án số 23/2017/HSST ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 15 tháng tù; 01 tiền sự: Công an quận T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản năm 2016. Bị cáo có nhân thân xấu: Bản án số 163/2009/HSPT ngày 31/7/2009, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng áp xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Như vậy, bị cáo T vừa có nhân thân xấu vừa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản của nhiều người, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Tại thời điểm phạm tội bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi do sử dụng chất ma túy một thời gian dài nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Dương Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm ba lô màu đen bên trong có máy tính xách tay quy trừ theo hồ sơ vụ án.

- Xét số tiền 800.000đồng là tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có nên HĐXX tuyên truy thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về phần dân sự: Anh Nguyễn Tấn T2 yêu cầu bồi thường số tiền 10.500.000đồng. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho anh T2 số tiền 10.500.00 đồng nên HĐXX chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: không có.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét luận cứ bào chữa của luật sư cho bị cáo T là có cơ sở nên HĐXX sẽ xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khi lượng hình nhưng phải phù hợp với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trong vụ án để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[10] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Thanh T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thanh T **02** (hai năm) **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 12/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Dương Thị Thanh T thực hiện hành vi trộm ba lô màu đen bên trong có máy tính xách tay quy trừ theo hồ sơ vụ án.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 800.000đồng là tiền thu lợi bất chính do bị cáo Dương Thị Thanh T bán tài sản trộm cắp mà có.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Dương Thị Thanh T bồi thường cho anh Nguyễn Tấn T2 số tiền 10.500.000 đồng (*mười triệu năm trăm nghìn đồng*). Cho đến khi thanh toán xong nghĩa vụ nếu người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm 525.000 đồng (*năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

5. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 08/8/2024; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- QCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân

